

Số: 3337 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4278/TTr-SXD-VP ngày 27 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **239** thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng, cụ thể:

1. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng: **22** thủ tục (Phụ lục I);
2. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng: **03** thủ tục (Phụ lục II);
3. Lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng: **04** thủ tục (Phụ lục III);
4. Lĩnh vực Vật liệu xây dựng: **01** thủ tục (Phụ lục IV);
5. Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng: **02** thủ tục (Phụ lục V);
6. Lĩnh vực Kiểm định an toàn lao động: **05** thủ tục (Phụ lục VI);
7. Lĩnh vực Nhà ở: **17** thủ tục (Phụ lục VII);
8. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản: **10** thủ tục (Phụ lục VIII);
9. Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng: **02** thủ tục (Phụ lục IX);
10. Lĩnh vực Quy hoạch – Kiến trúc: **04** thủ tục (Phụ lục X);
11. Lĩnh vực Kiến trúc: **06** thủ tục (Phụ lục XI);

12. Lĩnh vực Hải quan: **01** thủ tục (Phụ lục XII);
13. Lĩnh vực Đường bộ: **50** thủ tục (Phụ lục XIII);
14. Lĩnh vực Hàng hải và Đường thủy nội địa: **78** thủ tục (Phụ lục XIV);
15. Lĩnh vực Đường sắt: **16** thủ tục (Phụ lục XV);
16. Lĩnh vực Đăng kiểm: **14** thủ tục (Phụ lục XVI);
17. Lĩnh vực Du lịch: **03** thủ tục (Phụ lục XVII);
18. Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật: **01** thủ tục (Phụ lục XVIII).

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn/chinhquyen> (CÔNG BỐ TTHC, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, Công bố thủ tục hành chính).

Điều 2. Giao Sở Xây dựng rà soát, đánh giá tiêu chí để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo các phương án tại Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và cập nhật đầy đủ lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025. Các công bố trước đây về thủ tục hành chính các lĩnh vực nêu tại Điều 1 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Công Thương, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP: Cục Kiểm soát TTHC;
- TTUB: CT, PCT Võ Văn Hoan;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- VP UBND tỉnh Bình Dương;
- VP UBND tỉnh BRVT;
- UBND cấp huyện;
- Trung tâm Thông tin điện tử TP;
- Trung tâm Chuyên đổi số TP;
- Phòng Kiểm soát TTHC;
- Lưu: VT, KSTT/Tr.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Hoan

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - 15 ngày đối với dự án nhóm C; - 25 ngày đối với dự án nhóm B; - 35 ngày đối với dự án nhóm A.	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Sở Công thương;	Theo quy định tại Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020. - Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu Thầu ngày 29/11/2024. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật	- Sở Xây dựng đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công nghiệp vật liệu xây dựng; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ, cầu đường bộ, hầm đường bộ trong đô thị theo địa giới đô thị xác định tại quy hoạch đô thị (trừ

			- Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; - Ban Quản lý Khu công nghệ cao. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền thẩm định).		Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng. - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật	đường quốc lộ qua đô thị); dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông. - Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Sở Công Thương đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý quy định tại điểm a khoản 6 Điều 121 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý
--	--	--	--	--	---	--

					Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	hoạt động xây dựng). - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế được giao quản lý.
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.	- Sở Xây dựng đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng dân

	dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	- Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại	+ Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Sở Công Thương; - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; - Ban Quản lý Khu công nghệ cao.	12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng	- Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020. - Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu Thầu ngày 29/11/2024. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh.	dựng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công nghiệp vật liệu xây dựng; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ, cầu đường bộ, hầm đường bộ trong đô thị theo địa giới đô thị xác định tại quy hoạch đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị); dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông. - Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ
--	--	---	---	---	--	--

				- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng. - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Sở Công Thương đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý). - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế được giao quản lý. - Thẩm quyền thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở các công trình thuộc dự án đầu tư lấn biển hoặc thuộc hạng mục lấn biển của dự án đầu tư được thực
--	--	--	--	--	--

					Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	hiện theo quy định pháp luật về đất đai; thẩm quyền thẩm định các công trình thuộc các hạng mục còn lại của dự án được thực hiện theo quy định của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
3	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định,	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của	* Cơ quan thực hiện (theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố):

	tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).	thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; - Ban Quản lý Khu công nghệ cao.		Luật Xây dựng ngày 17/6/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định	- Sở Xây dựng: công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (trừ các công trình thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao). - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp: đối với các công trình cấp I, cấp II được đầu tư xây dựng trong các khu chế xuất, khu công nghiệp. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao: đối với các dự án, công trình thuộc phạm vi quản lý.
--	---	---	---	--	--	---

					thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; - Ban Quản lý Khu công nghệ cao.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	* Cơ quan thực hiện (theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố): - Sở Xây dựng: công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (trừ các công trình thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao). - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp: đối với các công trình cấp I, cấp II được đầu tư xây dựng trong các khu chế xuất, khu công nghiệp. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao: đối với các dự án, công trình thuộc phạm vi quản lý.

					- Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp;	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật	* Cơ quan thực hiện (theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố): - Sở Xây dựng: công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (trừ các công trình thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao). - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp: đối với các công trình cấp I, cấp II được đầu tư xây dựng trong các khu chế

			- Ban Quản lý Khu công nghệ cao.		Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	xuất, khu công nghiệp. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao: đối với các dự án, công trình thuộc phạm vi quản lý.
6	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi,	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều	* Cơ quan thực hiện (theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố): - Sở Xây dựng: công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (trừ các công trình thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban

	đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; - Ban Quản lý Khu công nghệ cao.		và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	Quản lý Khu công nghệ cao). - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp: đối với các công trình cấp I, cấp II được đầu tư xây dựng trong các khu chế xuất, khu công nghiệp. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao: đối với các dự án, công trình thuộc phạm vi quản lý.
7	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Theo quy định của Hội đồng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.	* Cơ quan thực hiện (theo phân cấp, ủy quyền của Ủy

	(công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).		+ Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; - Ban Quản lý Khu công nghệ cao.	nhân dân cấp tỉnh	- Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây	ban nhân dân Thành phố): - Sở Xây dựng: công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (trừ các công trình thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao). - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp: đối với các công trình cấp I, cấp II được đầu tư xây dựng trong các khu chế xuất, khu công nghiệp. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao: đối với các dự án, công trình thuộc phạm vi quản lý.
--	--	--	---	--------------------------	--	---

					dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
8	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; - Ban Quản lý Khu công nghệ cao.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực	* Cơ quan thực hiện (theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố): - Sở Xây dựng: công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (trừ các công trình thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao). - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp: đối với các công trình cấp I, cấp II được đầu tư xây dựng trong các khu chế xuất, khu công nghiệp. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao: đối với các dự án, công

					quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	trình thuộc phạm vi quản lý.
9	Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình	14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (trường hợp được UBND Thành phố ủy quyền): + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực	* Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trụ sở chính

			Thành, phường Bà Rịa.		quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
10	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	- Trả kết quả đánh giá hồ sơ (thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch, thông báo thời điểm tổ chức thi sát hạch): 45 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ. - Trả chứng chỉ hành nghề (cá nhân đạt sát hạch): 10 ngày kể từ ngày có kết	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố (cơ sở Bình Dương): Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Trung tâm Phục vụ Hành chính	- Theo quy định tại Tiểu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015. - Chi phí sát hạch theo quy định của Bộ Xây dựng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực	

		quả sát hạch đạt yêu cầu	công Thành phố (cơ sở Bà Rịa – Vũng Tàu): Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện đối với chứng chỉ hành nghề hạng II, Hạng III		quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
11	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền,	

			- Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện đối với chứng chỉ hành nghề hạng II, Hạng III		phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
12	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất	Theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	

			Thành, phường Bà Rịa. - Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện đối với chứng chỉ hành nghề hạng II, Hạng III.		quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
13	Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất	Theo quy định tại Tiểu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày	

			Thành, phường Bà Rịa. - Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện đối với chứng chỉ hành nghề hạng II, Hạng III.		12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
14	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	- 05 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ. - 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất	Theo quy định tại Tiểu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	

		sơ hợp lệ đối với các trường hợp khác.	Thành, phường Bà Rịa. - Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện đối với chứng chỉ hành nghề hạng II, Hạng III.		quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
--	--	--	--	--	---	--

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Xây dựng cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thực hiện hoạt động xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh. - Trường hợp nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng trên địa bàn của 02 tỉnh trở lên thì cơ	Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	

			quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài là Sở Xây dựng thuộc địa phương nơi nhà thầu nước ngoài dự kiến đặt văn phòng điều hành.	hành nghề kiến trúc sư	- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
2	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Xây dựng cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thực hiện hoạt động xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh. - Trường hợp nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng trên địa bàn của 02 tỉnh trở lên thì cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	

			là Sở Xây dựng thuộc địa phương nơi nhà thầu nước ngoài dự kiến đặt văn phòng điều hành.		- Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
--	--	--	--	--	---	--

C. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/în ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	

					- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây	

	cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ				dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
--	---	--	--	--	--	--

3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	20 ngày và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng
---	---	---	---	---	---

					Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	20 ngày và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	

					- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng	

	thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ				cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài,	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và	

	tranh hoàn tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ				biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
--	---	--	--	--	---	--

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của các Sở

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	30 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 20 ngày đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Sở Nông nghiệp và Môi trường;	Không	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của	* Cơ quan thực hiện: - Sở Xây dựng đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng, dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng

			- Sở Công Thương; - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; - Ban Quản lý Khu công nghệ cao.		Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 863/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác; các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị. - Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Sở Công Thương đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp trừ các công trình
--	--	--	---	--	---	---

						thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp đối với các công trình được xây dựng trong các khu chế xuất, khu công nghiệp theo thẩm quyền. - Ban Quản lý Khu công nghệ cao đối với các dự án, công trình thuộc phạm vi quản lý.
--	--	--	--	--	--	---

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh	14 ngày kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa.	Không	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số	* Điều chỉnh trình tự thực hiện như sau: Bước 1: Tối thiểu 12 tháng trước khi công trình hết thời hạn sử dụng, chủ sở hữu hoặc người quản lý,

			+ Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 863/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	sử dụng công trình gửi báo cáo kết quả thực hiện công việc tổ chức kiểm tra, kiểm định để đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình và đề xuất phương án gia cố, cải tạo, sửa chữa hư hỏng công trình (nếu có), xác định thời gian được tiếp tục sử dụng công trình sau khi sửa chữa, gia cố; tổ chức gia cố, cải tạo, sửa chữa hư hỏng công trình (nếu có) để đảm bảo công năng và an toàn sử dụng đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng. Bước 2: Xem xét và cho ý kiến Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố
--	--	--	---	---	---

						ban hành văn bản thông báo ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình: - Cho phép chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình tiếp tục khai thác, sử dụng. - Thông báo cho chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình về việc dừng sử dụng và yêu cầu chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có trách nhiệm phá dỡ công trình và thời gian thực hiện việc phá dỡ công trình đối với các công trình không đảm bảo an toàn khi tiếp tục sử dụng.
2	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu	14 ngày kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Không	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.	* Điều chỉnh trình tự thực hiện như sau: Bước 1: Sau khi xác nhận kết quả đánh giá an toàn công trình,

	cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	người quản lý, sử dụng công trình	+ Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 863/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình gửi 01 bản báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng. Bước 2: Xem xét và cho ý kiến Trong thời hạn 14 ngày kể từ này tiếp nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành: - Văn bản thông báo ý kiến chấp thuận (yêu cầu chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình thực hiện các kiến nghị của tổ chức đánh giá an toàn để công trình đáp ứng các yêu cầu về an toàn). - Không chấp thuận báo cáo kết quả đánh giá an toàn (yêu cầu chủ sở hữu hoặc
--	--	---	---	---	--

					người quản lý, sử dụng công trình tổ chức thực hiện đánh giá lại hoặc đánh giá bổ sung). - Trường hợp kết quả đánh giá cho thấy công trình không đảm bảo điều kiện an toàn thì yêu cầu chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình thực hiện quy định về xử lý đối với công trình có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho khai thác, sử dụng tại Điều 40 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.
--	--	--	--	--	---

PHỤ LỤC III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng tổ chức đoàn đánh giá thực tế tại phòng thí nghiệm. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản đánh giá thực tế và kết quả khắc phục (nếu có) đạt yêu cầu, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 62/2016/NĐ CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Không	- Nghị định số 62/2016/NĐ CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư

	ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)		- Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
3	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 62/2016/NĐ CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

					thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
4	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng tổ chức đoàn đánh giá thực tế tại phòng thí nghiệm. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có biên bản đánh giá thực tế và kết quả khắc phục (nếu có) đạt yêu cầu, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 62/2016/NĐ CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

PHỤ LỤC IV
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	05 ngày	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Lệ phí: 150.000 đồng	- Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường. - Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

PHỤ LỤC V
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (bao gồm 20 ngày quyết định bổ nhiệm giám định viên tư pháp và 10 ngày cấp thẻ giám định viên tư pháp)	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13. - Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp. - Nghị định số 35/2023/NĐ CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 17/2021/TT BXD ngày 22/12/2021 của Bộ Xây dựng quy định một số nội dung về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng. - Thông tư số 11/2020/TT BTP ngày 31/12/2020 của Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp. - Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây	* Cơ quan thực hiện: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố. - Cơ quan tiếp nhận: Sở Xây dựng. - Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

					dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
2	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13. - Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp. - Nghị định số 35/2023/NĐ CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 17/2021/TT BXD ngày 22/12/2021 của Bộ Xây dựng quy định một số nội dung về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng. - Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực giám định	* Cơ quan thực hiện: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố. - Cơ quan tiếp nhận: Sở Xây dựng. - Cơ phối hợp: Sở Tư pháp.

					tư pháp xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
--	--	--	--	--	--	--

PHỤ LỤC VI
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp chứng chỉ kiểm định viên cho các cá nhân thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015. - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Phân cấp thực hiện theo Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ
2	Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên cho các cá nhân thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa.	Không	- Nghị định số 04/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Phân cấp thực hiện theo Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày

	ngghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng		- Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 984/QĐ-BXD ngày 22/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	10/7/2024 của Chính phủ
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các tổ chức thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng (bao gồm: hệ thống cốp pha trượt; hệ thống cốp pha leo; hệ giàn thép ván khuôn trượt; máy khoan, máy ép	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định tại Thông tư số 110/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Biểu mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm	- Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015. - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Nghị định số 04/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính	Phân cấp thực hiện theo Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ

	cọc, đóng cọc chuyên dùng có hệ thống tời nâng; máy bơm bê tông; cần trục tháp; máy vận thăng sử dụng trong thi công xây dựng; máy thi công công trình hầm, ngầm; hệ giàn giáo thép, thanh, cột chống tổ hợp; sàn treo nâng người sử dụng trong thi công xây dựng)			2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 15.000.000 đồng/lần.	thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 984/QĐ-BXD ngày 22/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
4	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các tổ chức thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	- Theo quy định tại Thông tư số 110/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Biểu mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban		Phân cấp thực hiện theo Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ

				hành kèm theo Thông tư số 245/2016/TT- BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thảm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 15.000.000 đồng/lần. - Từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2025, thực hiện theo quy định tại Thông tư số 63/2023/TT- BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều	
--	--	--	--	---	--

				của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến, phí thẩm định bằng 90% mức thu theo quy định của Thông tư số 110/2017/TT-BTC (trường hợp sử dụng dịch vụ công trực tuyến).		
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các tổ chức thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định tại Thông tư số 110/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Biểu mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo	- Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015. - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Phân cấp thực hiện theo Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ

				Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 5.000.000 đồng/lần.	- Nghị định số 04/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 984/QĐ-BXD ngày 22/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
--	--	--	--	---	---	--

PHỤ LỤC VII
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NHÀ Ở
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Chuyển đổi công năng nhà ở không thuộc tài sản công	Không quá 30 ngày	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố): - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 872/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
2	Thông báo đủ điều kiện được huy động	15 ngày, kể từ ngày nhận	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023.	

	vốn thông qua việc góp vốn, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên kết của tổ chức và cá nhân để phát triển nhà ở	đủ hồ sơ hợp lệ	(theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố): - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản. - Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp đảm bảo. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
3	Chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở xây dựng trong dự án đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ủy ban nhân dân Thành phố	45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố): - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 98/2024/NĐ-CP ngày 25/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	

			tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
4	Thông báo đơn vị đủ điều kiện quản lý vận hành nhà chung cư đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Sở Xây dựng	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố): - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
5	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư không bằng nguồn vốn đầu tư công	35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố):	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 98/2024/NĐ-CP ngày 25/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư.	

			- Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
6	Điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư không bằng nguồn vốn đầu tư công	35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố): - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố (cơ sở Bình Dương): Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố (cơ sở Bà Rịa – Vũng Tàu): Số	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 98/2024/NĐ-CP ngày 25/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	

			4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.			
7	Đề xuất cơ chế ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 198 của Luật Nhà ở 2023	50 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố): - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố (cơ sở Bình Dương): Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố (cơ sở Bà Rịa – Vũng Tàu): Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 98/2024/NĐ-CP ngày 25/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
8	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương	30 ngày, kể từ nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố):	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân

			- Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		chỉ tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Kết luận số 35-KL/TW ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở. - Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính Nhà nước. - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. - Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2021 – 2026. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực	dân Thành phố
--	--	--	--	--	---	---------------

					nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
9	Cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp chưa có hợp đồng thuê nhà ở	30 ngày, kể từ nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Đơn vị quản lý vận hành nhà ở (đối với nhà ở do địa phương quản lý). - Cơ quan quản lý nhà ở thuộc Bộ Quốc phòng, đơn vị quản lý vận hành nhà ở (đối với nhà ở do Bộ Quốc phòng quản lý).	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. - Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố. - Thông báo số 6598/TB-SXD-TCCB ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Sở Xây dựng về việc thực hiện nội dung ủy quyền quyết định bán nhà ở	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân Thành phố (đối với nhà ở thuộc địa phương quản lý). + Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan quản lý nhà ở trực thuộc Bộ Quốc phòng nếu được giao quyết định.

					cũ thuộc sở hữu Nhà nước theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
10	Cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp nhận chuyển quyền thuê nhà ở	- Trường hợp người đang sử dụng nhà ở nhận chuyển quyền thuê nhà ở trước ngày 06 tháng 6 năm 2013 (ngày Nghị định số 34/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành); không quá 45 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Đơn vị quản lý vận hành nhà ở (đối với nhà ở do địa phương quản lý). - Cơ quan quản lý nhà ở thuộc Bộ Quốc phòng, đơn vị quản lý	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. - Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2023 của Ủy	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân Thành phố (đối với nhà ở thuộc địa phương quản lý). + Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan quản lý nhà ở trực thuộc Bộ Quốc phòng nếu được giao quyết định.

		- Trường hợp người đang thực tế sử dụng nhà ở là người nhận chuyển quyền thuê nhà ở từ ngày 06 tháng 6 năm 2013: không quá 25 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	vận hành nhà ở (đối với nhà ở do Bộ Quốc phòng quản lý).		ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố. - Thông báo số 6598/TB-SXD-TCCB ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Sở Xây dựng về việc thực hiện nội dung ủy quyền quyết định bán nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
11	Cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp ký lại hợp đồng thuê	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp,	

			+ Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Đơn vị quản lý vận hành nhà ở (đối với nhà ở do địa phương quản lý). - Cơ quan quản lý nhà ở thuộc Bộ Quốc phòng, đơn vị quản lý vận hành nhà ở (đối với nhà ở do Bộ Quốc phòng quản lý).		xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. - Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố - Thông báo số 6598/TB-SXD-TCCB ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Sở Xây dựng về việc thực hiện nội dung ủy quyền quyết định bán nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
--	--	--	---	--	---	--

12	Thủ tục bán nhà ở cũ thuộc tài sản công	45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Đơn vị quản lý vận hành nhà ở (đối với nhà ở do địa phương quản lý). - Cơ quan quản lý nhà ở thuộc Bộ Quốc phòng, đơn vị quản lý vận hành nhà ở (đối với nhà ở do Bộ Quốc phòng quản lý).	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. - Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố. - Thông báo số 6598/TB-SXD-TCCB ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Sở Xây dựng về việc thực hiện nội dung ủy quyền quyết định bán nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân Thành phố (đối với nhà ở thuộc địa phương quản lý). + Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan quản lý nhà ở trực thuộc Bộ Quốc phòng nếu được giao quyết định.
----	---	---	--	-------	--	--

					01 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
13	Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung của nhà ở cũ thuộc tài sản công	Không quá 50 ngày, kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ hoặc không quá 45 ngày, kể từ ngày Sở Xây dựng tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Đơn vị quản lý vận hành nhà ở (đối với nhà ở do địa phương quản lý).	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân Thành phố
14	Thủ tục thẩm định giá bán, giá thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy	

	lượng vũ trang nhân dân		- Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Công văn số 6395/UBND-ĐT ngày 21/10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thẩm định giá bán, giá thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không bằng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn và thẩm định giá bán, giá thuê mua nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân được đầu tư xây dựng không bằng vốn đầu tư công.	
15	Thủ tục cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công	30 ngày, kể từ ngày đơn vị tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân Thành phố

			- Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		Quy chế phối hợp giữa Sở Xây dựng, Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện trong công tác cung cấp thông tin của đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội và chế độ hậu kiểm để đảm bảo đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
16	Gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố): - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	

			- Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.			
--	--	--	--	--	--	--

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã

TT	Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Thủ tục công nhận Ban Quản trị nhà chung cư	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	

PHỤ LỤC VIII
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả thi sát hạch đạt	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Trung tâm Phục vụ hành chính công số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 5100/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền Sở Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn Thành phố; - Quyết định số 872/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong	

					lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ bị cháy, bị mất, bị rách, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng khác)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Trung tâm Phục vụ hành chính công số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 5100/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền Sở Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn Thành phố; - Quyết định số 872/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	

3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả thi sát hạch đạt	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Trung tâm Phục vụ hành chính công số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 5100/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền Sở Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn Thành phố; - Quyết định số 872/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
4	Cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố):	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi	

			- Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Trung tâm Phục vụ hành chính công số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 872/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
5	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	05 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Trung tâm Phục vụ hành chính công số 04	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản. - Quyết định số 5100/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền Sở Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn Thành phố. - Quyết định số 907/QĐ-BXD ngày 04/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành	

			Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
6	Cấp giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Trung tâm Phục vụ hành chính công số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023. - Điều 14 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản. - Quyết định số 5100/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền Sở Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn Thành phố. - Quyết định số 907/QĐ-BXD ngày 04/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
7	Cấp lại giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản (trong trường hợp Giấy phép bị	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định,	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023. - Điều 14 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy	

	mất, bị rách, bị cháy, bị tiêu hủy, bị hỏng)		phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Trung tâm Phục vụ hành chính công số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản. - Quyết định số 5100/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền Sở Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn Thành phố. - Quyết định số 907/QĐ-BXD ngày 04/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
8	Cấp lại giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản (trong trường hợp thay đổi thông tin của sàn)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Trung tâm Phục vụ hành	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023. - Điều 14 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản. - Quyết định số 5100/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền Sở Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn Thành phố. - Quyết định số 907/QĐ-BXD ngày 04/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây	

			chính công đường số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		dụng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
9	Đăng ký cấp quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh	07 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định tại Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá; Thông tư số 82/2024/TT-BTC ngày 25/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng kinh phí xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác hệ thống	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023; - Điều 21 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. - Quyết định số 907/QĐ-BXD ngày 04/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân Thành phố

				thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản		
10	Thông báo quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản đủ điều kiện chuyển nhượng cho cá nhân tự xây dựng nhà ở	15 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Trung tâm Phục vụ hành chính công đường số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023; - Điều 21 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. - Quyết định số 907/QĐ-BXD ngày 04/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	

B. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ (do được thay thế) thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố danh mục TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Thủ tướng Chính phủ quyết định việc đầu tư	Quyết định số 790/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng (<i>thứ tự B.B1.II.1, B.B1.II.2</i>).	- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
2	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc đầu tư		- Quyết định số 872/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

PHỤ LỤC IX
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26/11/2024. - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018. - Quyết định số 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính “Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng” thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26/11/2024. - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn. - Quyết định số 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính “Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng” thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	"Ủy ban nhân dân cấp huyện" được hiểu là "Ủy ban nhân dân cấp xã" quy định tại Khoản 11 Điều 11 Nghị định 145/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/07/2025.

PHỤ LỤC X
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUY HOẠCH – KIẾN TRÚC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng, Ban Quản lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố (Trong phạm vi ranh giới của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố thuộc địa giới	Theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn. - Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

			hành chính 02 quận huyện trở lên).		- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị. - Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị; số 16/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 của Bộ Xây dựng; số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị. - Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị. - Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. + Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố (Trong phạm vi ranh giới của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố thuộc địa giới hành chính 02 quận huyện trở lên).	Theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị	

					hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
--	--	--	--	--	---

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã, các Ban Quản lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố (Trong phạm vi ranh giới của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố (Trong phạm vi ranh giới của Ban Quản lý Khu công nghệ	Theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn. - Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính	"Ủy ban nhân dân cấp huyện" được hiểu là "Ủy ban nhân dân cấp xã" quy định tại Khoản 11 Điều 11 Nghị định 145/2025/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/07/2025.

			cao Thành phố).		sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.	
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố (Trong phạm vi ranh giới của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố (Trong phạm vi ranh giới của Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố).	Theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị	- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị. - Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị; số 16/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 của Bộ Xây dựng; số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.	

					- Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị. - Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
--	--	--	--	--	--	--

PHỤ LỤC XI
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KIẾN TRÚC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	300.000 đồng	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc)	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	150.000 đồng	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế

			- Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
4	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	150.000 đồng	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến

					trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
5	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	150.000 đồng	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
6	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa.	300.000 đồng	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ

			- Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
--	--	--	--	--	--

PHỤ LỤC XII
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HẢI QUAN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục xác nhận vật tư, thiết bị là hàng hóa nhập khẩu phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng – cốt liệu công suất từ 10 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên thuộc Nhóm 98.22	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: - Cơ sở 1: số 60 Trương Định, phường Xuân Hòa. - Cơ sở 2: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Cơ sở 3: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị	- Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016; - Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa, mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan. - Quyết định số 1338/QĐ-BTC ngày 23/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế thuộc lĩnh vực hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

PHỤ LỤC XIII
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Chấp thuận bổ sung vị trí nút giao đầu nối vào đường cao tốc	- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp phải lấy ý kiến: + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; - Quyết định 1747/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ, đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		kiến của các cơ quan.			
2	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	01 (một) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Thông tư số 39/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ. - Quyết định 1501/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác	15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định 871/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
4	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế ASEAN	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê	Không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng
5	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận ASEAN	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng
6	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế GMS	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn.	Không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
7	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận GMS hoặc sổ TAD	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
8	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
9	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
10	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
11	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
12	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành,	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			phường Bà Rịa.		phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
13	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
14	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
15	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
16	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	cho phương tiện của Lào		+ Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
17	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		
18	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	- Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định. - Thời hạn công bố: + Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra. + Trường hợp thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Thông tư số 36/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác - Quyết định số 1501/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
19	Công bố lại bến xe khách	- Thời hạn kiểm tra: 05 ngày làm việc - Thời hạn công bố:	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn.	Không	- Thông tư số 36/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự,

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		+ Quyết định công bố: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra. + Thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.	+ Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác - Quyết định số 1501/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
20	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		
21	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại A, B, C, E, F, G cho phương tiện của Việt Nam	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với trường hợp cấp Giấy phép vận tải loại E; Giấy phép vận tải loại F, G lần đầu trong năm. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với trường hợp cấp Giấy phép vận tải loại A; Giấy phép vận tải loại B, C lần đầu trong năm; cấp Giấy phép vận tải loại B, C, F, G lần thứ hai trở đi trong năm.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng
22	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	khai thác tuyến vận tải hành khách định kỳ giữa Việt Nam và Trung Quốc	hợp lệ theo quy định đối với các tuyến vào sâu trong lãnh thổ của hai nước. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với các tuyến giữa khu vực biên giới của hai nước thuộc địa phận quản lý.	+ Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng
23	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Lào	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		
24	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
25	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm	Không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		dụng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng
26	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với các phương tiện thương mại. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với các phương tiện phi thương mại.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng
27	Đăng ký, ngừng khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia		+ Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng
28	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		
29	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải liên vận giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
30	Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm	Không	- Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Quyết định 1743/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
31	Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái	Trường hợp nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra thực tế, lập biên bản và cấp giấy phép xe tập lái cho cơ sở đào tạo.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 160/2024/NĐ- CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe. - Quyết định số 1744/QĐ- BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
32	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái	- Cấp Giấy phép đào tạo: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. - Cấp Giấy phép xe tập lái: 01 ngày làm việc, kể từ ngày cấp giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe. - Quyết định số 1744/QĐ- BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
33	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo	- Thời hạn tổ chức kiểm tra thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; - Thời hạn cấp lại Giấy phép: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê	Không	- Nghị định số 160/2024/NĐ- CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe. - Quyết định số 1744/QĐ- BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
34	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi về tên của cơ sở đào tạo	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 160/2024/NĐ- CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe. - Quyết định số 1744/QĐ- BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
35	Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 72/2011/T TLT-	- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	trường hợp Cơ sở đào tạo đã cấp Chứng chỉ không còn hoạt động		+ Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	BTC- BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.	luật về giao thông đường bộ. - Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC- BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ. - Quyết định số 1503/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
36	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	- Thời hạn Cơ sở đào tạo gửi đề nghị đến Sở: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc chương trình tập huấn. - Thời hạn Sở tổ chức kiểm tra, đánh giá: 05 ngày làm việc - Thời hạn cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe: 03 ngày làm việc.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe. - Quyết định số 1744/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
37	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe. - Quyết định số 1744/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
38	Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn.	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng
39	Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
40	Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định 871/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
41	Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định 871/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
42	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương. - Quyết định số 1501/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải
43	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Không	- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương. - Quyết định số 1501/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
44	Chấp thuận đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét hồ sơ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Quyết định số 1747/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đường bộ, đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
45	Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở hành khách và xe ô tô	20 ngày làm việc	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/06/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở hành khách và xe ô tô. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
46	Phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà	20 ngày làm việc	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Không	- Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/06/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	một lượt chờ hành khách và xe ô tô		+ Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		sử dụng phà một lượt chờ hành khách và xe ô tô. - Quyết định 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê	Không	- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ. - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã.		phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương. - Quyết định số 901/QĐ-BXD ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
2	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cố định, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng,	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã.	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định 871/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	xe bánh xích lưu hành trên đường bộ				
3	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	- 01 ngày làm việc đối với đám tang; - Không quá 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh; + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã.	Có nộp phí sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè theo mức phí do Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định 871/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
4	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh; + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn.	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã.		phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định 871/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

PHỤ LỤC XIV
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên đường thủy nội địa	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 về Giao thông đường thủy nội địa; - Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/6/2014 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa; - Nghị định số 24/2015/NĐ-CP ngày 27/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa; - Nghị định số 110/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa; - Thông tư số 61/2015/TT-BGTVT ngày 02/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hàng hóa trên đường thủy nội địa.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Quyết định 1915/QĐ-BGTVT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
2	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Thiết lập khu neo đậu	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Công bố hoạt động khu neo đậu	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	Công bố đóng khu neo đậu	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
6	Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
7	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
8	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không còn nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	- Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng ban hành quyết định công bố. - Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. + Bộ Giao thông vận tải ban hành	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		quyết định công bố: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định.			- Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
9	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
10	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		kiện thi báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định công bố mở luồng.	+ Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
11	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thi báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố; + Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Sở Xây dựng,	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định công bố đóng luồng theo phạm vi quản lý			
12	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
13	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	- Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng ban hành quyết định công bố. - Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. + Bộ Giao thông vận tải ban hành	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		quyết định công bố: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định.			
14	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT ngày 23/6/2023 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy. - Quyết định 995/QĐ-BGTVT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
15	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT ngày 23/6/2023 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy. - Quyết định số 995/QĐ-BGTVT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
16	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh,	Không	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định quy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa; - Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Quyết định số 1336/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
17	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Không	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	viên, người lái phương tiện thủy nội địa		+ Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa. - Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa - Quyết định 1336/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
18	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải	- Thời hạn Sở Xây dựng gửi văn bản đến Chi cục Đường thủy nội địa khu vực (nếu vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước nằm trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia), Cảng vụ hàng hải khu vực (nếu vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước nằm trên vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải) để lấy ý kiến: 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ. - Thời hạn Chi cục Đường thủy nội địa khu vực, Cảng vụ hàng hải khu vực có văn bản trả lời: 02 ngày làm việc, kể từ ngày	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Quyết định số 290/QĐ-BGTVT ngày 22/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nhận được văn bản lấy ý kiến của Sở Xây dựng. - Thời hạn Sở Xây dựng ra văn bản chấp thuận: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trả lời của Chi cục Đường thủy nội địa khu vực hoặc Cảng vụ hàng hải khu vực, hoặc kể từ ngày hết thời gian quy định xin ý kiến.			
19	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi,	100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của đường thủy nội địa. - Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt. - Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
20	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng ban hành quyết định công bố.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. + Bộ Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định.	+ Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt. - Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
21	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	- Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định Sở Xây dựng ban	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh,	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		hành văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng. - Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì gửi báo cáo kết quả thẩm định và 01 bộ hồ sơ về Bộ Xây dựng; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Sở Xây dựng, Bộ Xây dựng lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về bảo đảm quốc phòng,	đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		an ninh đối với việc xây dựng cảng thủy nội địa; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Bộ Xây dựng, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Xây dựng; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thống nhất của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Xây dựng ban hành văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư.			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
22	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định. Sở Xây dựng công bố hạn chế giao thông đối với các trường hợp trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trừ vùng nước thuộc thẩm quyền của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam và Chi cục Hàng hải và	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		Đường thủy dưới đây: + Có vật chướng ngại trên luồng gây cản trở giao thông; + Thi công công trình trên luồng, hành lang bảo vệ luồng, vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải mà xuất hiện tình huống gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông; + Công trình trên đường thủy nội địa làm hạn chế chuẩn tắc luồng đã được công bố; + Hoạt động phòng, chống thiên			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tai, cứu hộ, cứu nạn; + Hoạt động bảo đảm quốc phòng, an ninh; + Hoạt động diễn tập, thể thao, lễ hội, vui chơi giải trí, thực tập đào tạo nghề, họp chợ, làng nghề; - Cảng vụ: công bố hạn chế giao thông trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu thuộc phạm vi quản lý.			
23	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	05 ngày làm việc	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh,	- 50.000đ/giấy: chứng nhận khả năng chuyên môn;	- Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT ngày 18/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	- 20.000đ/giấy: chứng chỉ chuyên môn	Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Quyết định 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
24	Thủ tục Cấp Giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải	Trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy phép	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015; - Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng; - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
25	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phươg tiện thủy nội địa	- Đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo. - Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phươg tiện thủy nội địa; - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa; - Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phươg tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng; - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
26	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi,	Không	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng; - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền,

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
27	Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015; - Nghị định 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
28	Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015; - Nghị định 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng; - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
29	Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển	Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015; - Nghị định 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng; - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
30	Cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng thẩm định và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định; - Trong thời hạn 02	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi,	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015; - Nghị định 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.	phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng; - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
31	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn.	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015; - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng; - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
32	Phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015; - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng; - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
33	Chấm dứt hoạt động tàu lặn	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015; - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã,

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng; - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
34	Đổi tên cảng cạn	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015; - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng; - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
35	Đăng ký vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi,	Không	- Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT ngày 30/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam. - Thông tư số 05/2017/TT-BGTVT ngày 21/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2013/TTBGTVT ngày 30/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		biển Việt Nam. - Thông tư số 08/2022/TT-BGTVT ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải. - Thông tư số 10/2024/TT-BGTVT ngày 10/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam. - Quyết định số 533/QĐ-BGTVT ngày 09/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
36	Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	Không	- Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa. - Quyết định số 732/QĐ-BGTVT ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		14/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quy định về khu vực, địa điểm đổ thải đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa và đường biển; có giải pháp phân luồng giao thông, kiểm soát ô nhiễm môi trường nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường không khí đối với đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Cảng vụ Đường thủy nội địa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Cục Hàng hải	Cảng vụ đường thủy nội địa	14.000.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi Nghị định 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		và Đường thủy Việt Nam - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.			08/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt. - Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
2	Phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện nước ngoài	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm	Cảng vụ đường thủy nội địa	11.000.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi Nghị định 08/2021/NĐ-CP quy định về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài			quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt. - Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
3	Xác nhận hàng năm Giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng	Cảng vụ đường thủy nội địa	Bằng 20% mức thu của các mục mức thu thủ tục Phê duyệt đánh	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	phương tiện nước ngoài	vụ thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài		giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài và thủ tục Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài tương ứng	25/01/2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi Nghị định 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt. - Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Cấp giấy phép vào cảng, bến thủy nội địa đối với phương tiện, thủy phi cơ	Trong thời gian 30 phút, kể từ khi nhận đủ giấy tờ theo quy định, trừ tàu biển và phương tiện thủy nước ngoài	Cảng vụ đường thủy nội địa	Theo phí, lệ phí quy định tại Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi Nghị định 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa. - Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
5	Cấp giấy phép rời cảng, bến thủy nội địa đối với phương tiện, thủy phi cơ	Trong thời gian 30 phút, kể từ khi nhận đủ giấy tờ theo quy định, trừ tàu biển và phương tiện thủy nước ngoài.	Cảng vụ đường thủy nội địa	Theo phí, lệ phí quy định tại Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi Nghị định 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa. - Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
6	Thủ tục điện tử đối với phương tiện thủy nội địa Việt Nam, Campuchia nhập cảnh vào cảng thủy nội địa Việt Nam	Chậm nhất 30 phút, kể từ khi người làm thủ tục hoàn thành các thủ tục khai báo điện tử và xuất trình đầy đủ các giấy tờ theo quy định.	Cảng vụ đường thủy nội địa	Theo phí, lệ phí quy định tại Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi Nghị định 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa. - Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
7	Thủ tục điện tử đối với phương tiện thủy nội địa Việt Nam, Campuchia xuất cảnh rời cảng thủy nội địa Việt Nam	Chậm nhất 30 phút, kể từ khi người làm thủ tục hoàn thành các thủ tục khai báo điện tử và xuất trình đầy đủ các giấy tờ theo quy định.	Cảng vụ đường thủy nội địa	Theo phí, lệ phí quy định tại Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi Nghị định 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa. - Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính. - Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
8	Gia hạn thời gian lưu lại lãnh thổ Việt Nam cho phương tiện vận tải thủy của Campuchia	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Cảng vụ đường thủy nội địa	Không	- Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy ký ngày 17/12/2009; - Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23/3/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy; - Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT ngày 29/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy. - Thông tư 13/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy. - Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục và nội dung thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
9	Tàu biển hoạt động tuyến nội địa có chở hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài vào cảng và tàu biển nước ngoài đã nhập cảnh sau đó vào cảng biển khác của Việt Nam	Chậm nhất 01 giờ kể từ khi người làm thủ tục đã nộp, xuất trình đủ các giấy tờ theo quy định	Cảng vụ Đường thủy nội địa	- Các loại phí được quy định tại: + Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015; - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải	một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải - Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; - Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải - Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải - Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 258/QĐ-BXD ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; - Lệ phí vào cảng biển: theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Riêng trường hợp tàu biển hoạt động tuyến nội địa không chở hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh nhưng có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài vào cảng: thu phí, lệ phí theo biểu phí nội địa của Thông tư	việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
10	Tàu biển hoạt động tuyến nội địa vào cảng biển và tàu biển Việt Nam đã nhập cảnh sau đó vào cảng biển khác của Việt Nam (bao gồm cả tàu quân sự, tàu công vụ, tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nổi, giàn di động, thủy phi cơ, phương tiện thủy nội địa mang cấp VRSB và các phương tiện thủy khác không quy định tại các khoản 2, 3 Điều 72 Nghị định 58/2017/NĐ-CP)	Chậm nhất 01 giờ, kể từ khi người làm thủ tục đã nộp, xuất trình đủ các giấy tờ theo quy định.	Cảng vụ Đường thủy nội địa	- Các loại phí được quy định tại: + Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015 - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải - Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải - Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải. - Lệ phí vào cảng: theo quy định tại Điều 16 Thông tư	261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải - Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải - Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 258/QĐ-BXD ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
11	Tàu biển hoạt động tuyến nội địa có chở hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài rời cảng biển và tàu biển đã nhập cảnh sau đó rời cảng để đến cảng biển khác của Việt Nam có chở hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài	Chậm nhất 01 giờ kể từ khi người làm thủ tục đã nộp, xuất trình đầy đủ các giấy tờ theo quy định.	Cảng vụ Đường thủy nội địa	- Các loại phí được quy định tại: + Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015 - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải - Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải - Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải. - Lệ phí rời cảng biển: theo quy định tại Điều 11	261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải - Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải - Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 258/QĐ-BXD ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Riêng trường hợp tàu biển hoạt động tuyến nội địa không chở hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh nhưng có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài rời cảng: thu phí, lệ phí theo biểu phí nội địa của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
12	Tàu biển hoạt động tuyến nội địa rời cảng biển và tàu biển đã nhập cảnh sau đó rời cảng để đến cảng biển khác của Việt Nam (bao gồm cả tàu quân sự, tàu công vụ, tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nổi, giàn di động, thủy phi cơ, phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-SB và các phương tiện thủy khác không quy định tại các khoản 2, 3 Điều 72 Nghị định 58/2017/NĐCP)	Chậm nhất 01 giờ, kể từ khi người làm thủ tục đã nộp, xuất trình đủ các giấy tờ theo quy định	Cảng vụ Đường thủy nội địa	- Các loại phí được quy định tại: + Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015 - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải - Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải - Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				tháng 02 năm 2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải. - Lệ phí rời cảng: theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải - Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 258/QĐ-BXD ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
13	Tàu biển nhập cảnh	Chậm nhất 01 giờ, kể từ khi người làm thủ tục đã nộp, xuất trình đủ các giấy tờ theo quy định.	Cảng vụ Đường thủy nội địa	- Các loại phí được quy định tại: + Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TTBTC	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015; - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; - Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; - Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí,

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				ngày 28 tháng 02 năm 2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; - Lệ phí vào cảng biển: theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	lệ phí hàng hải; - Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải. - Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 258/QĐ-BXD ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
14	Tàu biển xuất cảnh	Chậm nhất 01 giờ kể từ khi người làm thủ tục đã nộp, xuất trình đủ các giấy tờ theo quy định	Cảng vụ Đường thủy nội địa	- Các loại phí được quy định tại: + Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015 - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải - Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; - Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải. - Lệ phí rời cảng biển: theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài	- Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; - Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 258/QĐ-BXD ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				chính	
15	Tàu biển quá cảnh	- Chậm nhất 01 giờ, kể từ khi người làm thủ tục đã nộp, xuất trình đủ các giấy tờ theo quy định	Cảng vụ Đường thủy nội địa	- Các loại phí được quy định tại: + Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015 - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải - Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải - Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải; + Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải. - Lệ phí rời cảng biển: theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của	và sử dụng phí, lệ phí hàng hải - Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải - Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 258/QĐ-BXD ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
16	Thủ tục tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa, hoán cải chạy thử	Chậm nhất 01 giờ, kể từ khi người làm thủ tục đã nộp, xuất trình đủ các giấy tờ theo quy định.	Cảng vụ Đường thủy nội địa	- Phí trọng tải tàu, thuyền: tàu thuyền chạy thử sau khi sửa chữa, đóng mới mà không xếp, dỡ hàng hóa, không đón, trả khách áp dụng mức thu bằng 70% mức thu quy định tại Điều 7 và Điều 12 Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Phí bảo đảm hàng hải: tàu thuyền chạy thử sau khi sửa chữa, đóng mới mà không xếp, dỡ hàng hóa, không đón, trả khách áp	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015. - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải. - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải. - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải. - Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 05/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải. - Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				dụng mức thu bằng 70% mức thu quy định tại Điều 8 và Điều 13 Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Phí sử dụng vị trí neo, đậu tại khu nước, vùng nước: tàu thuyền chạy thử sau khi sửa chữa, đóng mới mà không xếp, dỡ hàng hóa, không đón, trả khách áp dụng mức thu bằng 70% mức thu quy định tại Điều 9 và Điều 14 Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài	phí hàng hải và Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải. - Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải. - Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1609/QĐ-BGTVT ngày 01/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				chính; - Lệ phí ra, vào cảng biển: theo quy định tại Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	

C. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của nhiều cơ quan (Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của chủ cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	- Đối với cảng thủy nội địa và khu neo đậu: Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh; + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền TPHCM.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Đối với bến thủy nội địa: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		- Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
2	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày đủ hồ sơ theo quy định	- Đối với cảng thủy nội địa: Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Cơ sở 2: Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Cơ sở 3: đường Lê Lợi, phường Bình Dương + Cơ sở 4: Số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Đối với bến thủy nội địa: Trung tâm	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			phục vụ hành chính công cấp xã.		- Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
3	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Đối với cảng thủy nội địa: Sở Xây dựng. + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tấn Thành, phường Bà Rịa. - Đối với bến thủy nội địa: Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
4	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định. - Sở Xây dựng chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với công trình, hoạt động trên đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trừ trường hợp	- Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã (nếu được phân cấp). - Trụ Sở Cảng vụ đường thủy nội địa	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi Nghị định 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		quy định tại điểm d khoản này. - Ủy ban nhân dân cấp xã chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với công trình, hoạt động trên đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản này (nếu được phân cấp). - Cảng vụ chấp			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động sửa chữa, cải tạo nâng cấp và hoạt động khác trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu thuộc phạm vi quản lý.			
5	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Trung tâm Quản lý đường thủy; - Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
6	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Trung tâm Quản lý đường thủy; - Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Trung tâm Quản lý đường thủy; - Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Trung tâm Quản lý đường thủy; - Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
9	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Trung tâm Quản lý đường thủy; - Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
10	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Trung tâm Quản lý đường thủy; - Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
11	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Trung tâm Quản lý đường thủy; - Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Trung tâm Quản lý đường thủy; - Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
13	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Trung tâm Quản lý đường thủy; - Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

D. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	03 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 290/QĐ-BGTVT ngày 22/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
2	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	03 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 290/QĐ-BGTVT ngày 22/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	03 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Quyết định số 290/QĐ-BGTVT ngày 22/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
4	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	02 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 290/QĐ-BGTVT ngày 22/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					bổ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
5	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 290/QĐ-BGTVT ngày 22/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
6	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 290/QĐ-BGTVT ngày 22/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
7	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	- Chi cục Hàng hải và Đường thủy khu vực, Cảng vụ hàng hải/ Cảng vụ Đường thủy nội địa: 05 ngày làm việc. - UBND cấp xã: 05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
8	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
9	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	100.000đ/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt. - Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
10	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	100.000đ/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt. - Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
11	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	100.000đ/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt. - Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					thông vận tải. - Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

E. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Nông nghiệp và Môi trường

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ	Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định	Sở Nông nghiệp và Môi trường: 1. 63 đường Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh. 2. Tòa nhà Trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi,	Không	- Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa. - Quyết định số 732/QĐ-BGTVT ngày 14/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, Bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quy định về khu vực, địa điểm đổ thải đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			phường Bình Dương. 3. Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 04 đường Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		và đường biển; có giải pháp phân luồng giao thông, kiểm soát ô nhiễm môi trường nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường không khí đối với đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
2	Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển	- Trong thời gian 30 ngày, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải có văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển phù hợp cho chủ đầu tư dự án, công trình. - Đối với việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình nạo vét khẩn cấp: sau khi nhận được đề xuất của chủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường: 1. 63 đường Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh. 2. Tòa nhà Trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	- Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa. - Quyết định số 732/QĐ-BGTVT ngày 14/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, Bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quy định về khu vực, địa điểm đổ thải đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa và đường biển; có giải pháp phân luồng giao thông, kiểm soát ô nhiễm môi trường nhằm hạn

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đầu tư, chậm nhất sau 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình.	3. Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 04 đường Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		chế ô nhiễm môi trường không khí đối với đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

F. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố danh mục thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ
1	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ; đường thủy nội địa; hàng hải; đường sắt; đăng kiểm; du lịch và hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng	Khoản 3, Điều 9 Nghị định 144/2025/NĐ-CP ngày có nêu: “Việc trình báo đường thủy nội địa quy định tại khoản 2 Điều 35a Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) phải thực hiện tại một trong các cơ quan Cảnh sát đường thủy, Ủy ban nhân dân gần nhất nơi xảy ra tai nạn, sự cố”

PHỤ LỤC XV
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang	10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Đường sắt năm 2017. - Thông tư số 29/2023/TTBGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt. - Quyết định số 1427/QĐ-BGTVT ngày 08/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
2	Gia hạn Giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		
3	Bãi bỏ đường ngang	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	
4	Cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt	10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Đường sắt năm 2017 - Thông tư số 29/2023/TTBGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt; - Quyết định số 1427/QĐ-BGTVT ngày 08/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	Gia hạn giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	
6	Chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang (đối với đường sắt có tốc độ thiết kế nhỏ hơn 100 km/giờ giao nhau với đường bộ; đường sắt giao nhau với đường bộ từ cấp IV trở xuống)	10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Đường sắt năm 2017; - Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đường sắt; - Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 869/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
7	Chấp thuận chủ trương kết nối các tuyến đường sắt	10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị. - Thông tư số 11/2023/TT-BGTVT ngày 28/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị. - Quyết định 994/QĐ-BGTVT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
8	Cấp Giấy phép kết nối các tuyến đường sắt	10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị. - Thông tư số 11/2023/TT-BGTVT ngày 28/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị. - Quyết định 994/QĐ-BGTVT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
9	Gia hạn giấy phép kết nối, bãi bỏ kết nối các tuyến đường sắt	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		
10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt	03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	120.000 đồng	- Thông tư số 14/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, di chuyển của phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt	- Chuyển quyền sở hữu, phương tiện thay đổi tính năng sử dụng hoặc thay đổi các thông số kỹ thuật chủ yếu: 03 ngày làm việc. - 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	120.000 đồng	- Quyết định 994/QĐ-BGTVT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đầy đủ, đúng quy định, cấp cho chủ sở hữu Giấy xác nhận đã khai báo mất Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện theo mẫu quy định. Xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện là 30 ngày			
12	Xóa, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt	03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Thông tư số 14/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, di chuyển của phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt. - Quyết định 994/QĐ-BGTVT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
13	Cấp giấy phép lái tàu cho lái tàu trên các tuyến đường sắt đang khai thác	125 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, đúng theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	100.000 đồng	- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thu phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt. - Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt. - Quyết định 994/QĐ-BGTVT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 1241/QĐ-BGTVT ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
14	Cấp giấy phép lái tàu cho các lái tàu đầu tiên trên các tuyến đường	Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh:	100.000 đồng	- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thu phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ lần đầu sử dụng tại Việt Nam	nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng theo quy định	+ Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		- Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt - Quyết định 994/QĐ-BGTVT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định 1241/QĐ-BGTVT ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
15	Cấp lại Giấy phép lái tàu	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, đúng theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh,	100.000 đồng	- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thu phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt - Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.		phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt. - Quyết định 994/QĐ-BGTVT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT - Quyết định 1241/QĐ-BGTVT ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
16	Cấp giấy phép lái tàu trên đường sắt đô thị cho người nước ngoài đã có giấy phép lái tàu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền nước ngoài cấp	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	100.000 đồng	- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thu phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt - Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt - Quyết định 994/QĐ-BGTVT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

PHỤ LỤC XVI
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	- Tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày - Kiểm tra, đánh giá thực tế: 15 ngày - Cấp Giấy chứng nhận: 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra, đánh giá thực tế đạt yêu cầu.	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại, tạm đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Quyết định 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	- Cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng, thay đổi thông tin địa giới hành chính; cơ sở đăng kiểm xe cơ giới giảm số lượng dây chuyền kiểm định so với nội dung đã được chứng nhận nhưng các dây chuyền kiểm định còn lại vẫn đảm bảo điều	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		kiện hoạt động: 05 ngày làm việc - Cấp lại do cơ sở đăng kiểm xe cơ giới thay đổi vị trí (địa điểm); tăng thêm số lượng dây chuyền; thay đổi loại dây chuyền kiểm định; thay đổi thiết bị kiểm tra; bị thu hồi giấy chứng nhận: + Tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc + Kiểm tra: 15 ngày + Cấp Giấy chứng nhận: 05 ngày			quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
3	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	Tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Kiểm tra, đánh giá thực tế: 15 ngày kể từ ngày lập thông báo tiếp nhận hồ sơ (hồ sơ đầy đủ). - Cấp Giấy chứng nhận: 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc kiểm	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tra, đánh giá thực tế đạt yêu cầu.			
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	- Cấp lại do giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy bị mất, bị hỏng, thay đổi thông tin địa giới hành chính: 05 ngày làm việc - Cấp lại cơ sở kiểm định khí thải thay đổi vị trí (địa điểm); tăng thêm số lượng thiết bị kiểm tra; bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy: + Tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc + Kiểm tra, đánh giá thực tế: 15 ngày + Cấp Giấy chứng nhận: 05 ngày làm việc	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Trung tâm Quản lý Đường thủy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện thủy nội địa	Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc (đối với việc kiểm tra phương tiện cách trụ sở làm việc dưới 70 km) và 02 (hai) ngày làm việc (đối với việc kiểm tra phương tiện cách trụ sở làm việc từ 70 km trở lên, kể từ khi kết thúc kiểm tra tại hiện trường,	Trung tâm Quản lý Đường thủy (314 Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh)	- Lệ phí: 50.000 đồng /01 giấy chứng nhận. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa theo biểu giá ban hành kèm theo Thông tư số 237/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định về giá kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa.	- Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải thông tư Quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa. - Thông tư 16/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa. - Thông tư 237/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa. - Thông tư 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện

					giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Quyết định 1504/QĐ-BGTVT ngày 24/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng kiểm hàng hải, đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. - Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
2	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện nhập khẩu	Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc (đối với việc kiểm tra phương tiện cách trụ sở làm việc dưới 70 km) và 02 (hai) ngày làm việc (đối với việc kiểm tra phương tiện cách trụ sở làm việc từ 70 km trở lên hoặc kiểm tra phương tiện ở vùng biển, đảo), kể từ	Trung tâm Quản lý Đường thủy (314 Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh)	- Lệ phí: 50.000 đồng /01 giấy chứng nhận. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa theo biểu giá ban hành kèm theo Thông tư số 237/2016/TT-BTC	- Thông tư 48/2015/TT-BGTVT ngày 22/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa. - Thông tư số 16/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.

		khi kết thúc kiểm tra tại hiện trường.		ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định về giá kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa.	- Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn - Thông tư số 237/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa. - Quyết định số 461/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ngày 21/4/2025 về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
3	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp cho phương tiện thủy nội địa	Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc (đối với việc kiểm tra sản phẩm công nghiệp cách trụ sở làm việc dưới 70 km) và 02 (hai) ngày làm việc (đối với việc kiểm tra	Trung tâm Quản lý Đường thủy (314 Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh)	- Lệ phí: 50.000 đồng /01 giấy chứng nhận. - Giá: Tính theo biểu giá ban hành kèm theo Thông tư số 237/2016/TT-BTC	- Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa - Thông tư số 16/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của

		sản phẩm công nghiệp cách trụ sở làm việc từ 70 km trở lên hoặc kiểm tra ở vùng biển, đảo), kể từ khi kết thúc kiểm tra tại hiện trường.		ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định về giá kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa	Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn - Thông tư số 237/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa. - Quyết định số 461/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ngày 21/4/2025 về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.
--	--	---	--	---	--

C. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của các cơ sở đăng kiểm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng trong trường hợp miễn kiểm định lần đầu	Ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Cơ sở đăng kiểm	Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng; đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 90.000 đồng	- Thông tư số 47/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Quyết định 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng	- Trường hợp bị sai thông tin, bị hỏng: ngay trong ngày nhận được hồ sơ; - Trường hợp tem kiểm định bị mất hoặc tem kiểm định và giấy chứng nhận bị mất: Sau 15 ngày kể từ ngày	Cơ sở đăng kiểm	Giá dịch vụ in lại giấy chứng nhận: 23.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định tem kiểm định xe cơ giới.	- Thông tư số 47/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đăng cảnh báo, nếu tem kiểm định không được tìm thấy, chủ xe mang theo giấy tiếp nhận thông tin báo mất tem kiểm định tới cơ sở đăng kiểm để được cấp lại giấy chứng nhận kiểm định và tem kiểm định trong ngày.			giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Thông tư số 11/2024/TT-BGTVT ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về giá dịch vụ lập hồ sơ phương tiện đối với xe cơ giới được miễn kiểm định lần đầu và dịch vụ in lại giấy chứng nhận kiểm định và tem kiểm định đối với xe cơ giới. - Quyết định 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
3	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe	- Thời hạn kiểm tra, đánh giá hồ sơ: ngay trong ngày nhận được hồ sơ; - Thời hạn kiểm tra, đánh giá xe:	Cơ sở đăng kiểm	- Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định, riêng đối với ô tô dưới	- Thông tư số 47/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	mô tô, xe gắn máy)	+ Trường hợp kiểm định tại cơ sở đăng kiểm: ngay khi nhận được hồ sơ đầy đủ, xe không bị từ chối kiểm định. + Trường hợp kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm: trường hợp hồ sơ đầy đủ, xe không bị từ chối kiểm định, tiến hành kiểm tra, đánh giá xe theo lịch hẹn. - Thời hạn trả kết quả: + Trường hợp kiểm định tại cơ sở đăng kiểm: ngay sau khi kết thúc việc kiểm tra, đánh giá; + Trường hợp kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm: 03 ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra.		10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 và Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới. - Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới. - Quyết định 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
4	Chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo	- Kiểm tra, đánh giá hồ sơ thiết kế cải tạo (trường hợp phải lập hồ sơ thiết kế): 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (hồ sơ đầy đủ theo quy định); - Cấp Giấy chứng nhận: + Trường hợp xe phải lập hồ sơ thiết kế: 05 ngày kể từ ngày thông báo kiểm tra, đánh giá xe thực tế và kết quả kiểm tra, đánh giá thực tế xe đạt yêu cầu.	Cơ sở đăng kiểm	- Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận, riêng đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số	- Thông tư số 47/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		+ Trường hợp không phải lập hồ sơ thiết kế: ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ và kết quả kiểm tra, đánh giá thực tế xe đạt yêu cầu.		238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 và Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới. - Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới. - Quyết định 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
5	Cấp lại giấy chứng nhận cải tạo	- Trường hợp Giấy chứng nhận cải tạo bị mất, hỏng, sai thông tin: trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ lưu trữ	Cơ sở đăng kiểm	- Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận, riêng đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương):	- Thông tư số 47/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tại cơ sở đăng kiểm; trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ lưu trữ tại cơ sở đăng kiểm khác. - Trường hợp giấy chứng nhận xe cơ giới cải tạo có thời hạn theo các quy định của pháp luật: ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ và kết quả kiểm tra, đánh giá xe thực tế đạt yêu cầu.		90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 và Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới. - Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới. - Quyết định 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
6	Kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	- Trường hợp nộp trực tiếp: ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp qua hệ thống trực tuyến: ngay trong ngày khi chủ xe đưa xe mô tô, xe gắn máy đến.	Cơ sở đăng kiểm	- Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Thông tư số 47/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Quyết định 1504/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
7	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật cho thiết bị xếp dỡ, nồi hơi và thiết bị áp lực đang khai thác sử dụng trong giao thông vận tải	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ: Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện ngay trong ngày làm việc (đối với trường hợp nộp trực tiếp) hoặc hướng dẫn hoàn thiện trong 02 (hai) ngày làm việc (đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua cổng dịch vụ công); nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì xác nhận và thông báo với tổ chức, cá nhân về thời gian và địa điểm kiểm định; - Giấy chứng nhận được cấp trong thời hạn không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày	Tổ chức hoạt động kiểm định (là tổ chức được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo quy định tại Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động và Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 50.000 đồng/giấy	- Thông tư số 35/2011/TT-BGTVT ngày 06/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thủ tục cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật thiết bị xếp dỡ, nồi hơi, thiết bị áp lực sử dụng trong giao thông vận tải. - Thông tư số 21/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2011/TT-BGTVT ngày 06/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thủ tục cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật thiết bị xếp dỡ, nồi hơi, thiết bị áp lực sử dụng trong giao thông vận tải. - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		hoàn thành kiêm định theo quy định.	<i>các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội).</i>		giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Quyết định số 1079/QĐ-BGTVT ngày 25/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

PHỤ LỤC XVII
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC DU LỊCH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	07 ngày làm việc	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Du lịch ngày 19 tháng 06 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch. - Quyết định số 3864/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2	Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	07 ngày làm việc	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Du lịch ngày 19 tháng 06 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch. - Quyết định số 3864/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Cấp lại biên hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	05 ngày làm việc	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Du lịch ngày 19 tháng 06 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch. - Quyết định số 3864/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

PHỤ LỤC XVIII
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị.	15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh: + Số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn. + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; - Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về Quản lý cây xanh đô thị. - Quyết định Quyết định số 834/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 199/2004/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về quản lý công viên và cây xanh đô thị trên địa bàn Thành phố.